

THIẾT KẾ KỸ THUẬT QUIZ

Thời gian: **Không giới hạn** | Số câu: **66**

Họ và tên thí sinh: _____
Lớp / Đơn vị: _____

Số báo danh: _____
Ngày thi: _____

1. Thiết kế kỹ thuật là:

- A.** Hoạt động đặc thù của các kỹ sư nhằm phát hiện và giải quyết vấn đề, nhu cầu thực tiễn trên cơ sở vận dụng toán học, khoa học tự nhiên và công nghệ hiện có.
- B.** Hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác.
- C.** Hoạt động mua bán hàng hoá, dịch vụ dưới hình thức hiện vật hoặc thông qua thị trường.
- D.** Một trong những nội dung giáo dục thẩm mỹ nhằm phát triển toàn diện cho trẻ mẫu giáo, thông qua đó phát triển cảm giác, tri giác, phát triển khả năng cảm thụ và khả năng sáng tạo.

2. Ý nào dưới đây là một trong những bước chủ yếu trong hoạt động thiết kế kỹ thuật?

- A.** Xác định vấn đề
- B.** Đề xuất, lựa chọn và hiện thực hóa giải pháp.
- C.** Thử nghiệm, đánh giá và điều chỉnh giải pháp
- D.** Tất cả các ý trên đều đúng.

3. Quá trình thiết kế kỹ thuật thực hiện trên cơ sở:

- A.** Xem xét đầy đủ các khía cạnh về tài nguyên, môi trường, kinh tế và nhân văn
- B.** Xem xét đầy đủ các khía cạnh về môi trường
- C.** Xem xét đầy đủ các khía cạnh về tài nguyên
- D.** Xem xét đầy đủ các khía cạnh về nhân văn

4. Điền từ vào chỗ trống: Hoạt động thiết kế kỹ thuật giúp nhìn nhận vấn đề dưới góc nhìn tổng thể và mang tính hệ thống, rèn luyện thói quen quan sát, khả năng tư duy nhạy bén, đa chiều của nhà thiết kế.

- A.** mang tính hệ thống
- B.** tổng thể
- C.** tổng thể và mang tính hệ thống
- D.** khái quát

5. Hoạt động thiết kế kĩ thuật thường gắn liền với cái gì?

- A.** phát triển thông tin
- B.** phát triển kỹ năng
- C.** phát triển sản phẩm
- D.** phát triển kiến thức

6. Điền từ vào chỗ trống: Sản phẩm của hoạt động thiết kế kĩ thuật rất đa dạng, phong phú, từ đơn giản đến phức tạp và mọi khía cạnh của đời sống xã hội. Điều này sẽ thúc đẩy xã hội ngày càng phát triển, làm cho cuộc sống con người ngày càng tiện nghi.

- A.** bố cáo
- B.** phản ánh
- C.** thể hiện
- D.** khái quát

7. Chiếc điện thoại đầu tiên ra đời năm bao nhiêu?

- A.** 1876
- B.** 1975
- C.** 1974
- D.** 1973

8. Ai là người phát minh ra chiếc điện thoại thông minh?

- A.** Martin Ciper
- B.** Martin Cooper
- C.** Alexander Graham Bell
- D.** Thomas Edison

9. Công việc kiến trúc xây dựng là gì?

- A.** thiết kế các tòa nhà thương mại, công nghiệp, viện nghiên cứu, khu dân cư, giải trí và lên kế hoạch giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.
- B.** lên kế hoạch và thiết kế cảnh quan, không gian mở cho các dự án như công viên, trường học, tổ chức, đường giao thông, khu vực bên ngoài cho các khu thương mại, công nghiệp, khu dân cư; lập kế hoạch và giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.
- C.** trang trí nội thất là lên kế hoạch và thiết kế nội thất nhà thương mại, công nghiệp, công cộng, bán lẻ và nhà ở để tạo ra một môi trường phù hợp với mục đích, có tính đến các yếu tố nâng cao môi trường sống, làm việc và xúc tiến bán hàng. Nhà thiết kế trang trí nội thất có cơ hội việc làm trong các công ti kiến trúc, nội thất, khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà hát, trường quay....
- D.** còn gọi là nhà thiết kế kĩ thuật công nghiệp. Công việc chính của nghề này là thiết kế hình thức của các sản phẩm chúng ta thường sử dụng hàng ngày sao cho hấp dẫn, hiệu quả và kinh tế.

10. Công việc của kiến trúc sư cảnh quan là:

A. thiết kế các tòa nhà thương mại, công nghiệp, viện nghiên cứu, khu dân cư, giải trí và lên kế hoạch giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.

C. trang trí nội thất là lên kế hoạch và thiết kế nội thất nhà thương mại, công nghiệp, công cộng, bán lẻ và nhà ở để tạo ra một môi trường phù hợp với mục đích, có tính đến các yếu tố nâng cao môi trường sống, làm việc và xúc tiến bán hàng. Nhà thiết kế trang trí nội thất có cơ hội việc làm trong các công ti kiến trúc, nội thất, khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà hát, trường quay....

B. lên kế hoạch và thiết kế cảnh quan, không gian mở cho các dự án như công viên, trường học, tổ chức, đường giao thông, khu vực bên ngoài cho các khu thương mại, công nghiệp, khu dân cư; lập kế hoạch và giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.

D. còn gọi là nhà thiết kế mỹ thuật công nghiệp. Công việc chính của nghề này là thiết kế hình thức của các sản phẩm chúng ta thường sử dụng hàng ngày sao cho hấp dẫn, hiệu quả và kinh tế.

11. Công việc của Nhà thiết kế và trang trí nội thất là:

A. thiết kế các tòa nhà thương mại, công nghiệp, viện nghiên cứu, khu dân cư, giải trí và lên kế hoạch giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.

C. trang trí nội thất là lên kế hoạch và thiết kế nội thất nhà thương mại, công nghiệp, công cộng, bán lẻ và nhà ở để tạo ra một môi trường phù hợp với mục đích, có tính đến các yếu tố nâng cao môi trường sống, làm việc và xúc tiến bán hàng. Nhà thiết kế trang trí nội thất có cơ hội việc làm trong các công ti kiến trúc, nội thất, khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà hát, trường quay....

B. lên kế hoạch và thiết kế cảnh quan, không gian mở cho các dự án như công viên, trường học, tổ chức, đường giao thông, khu vực bên ngoài cho các khu thương mại, công nghiệp, khu dân cư; lập kế hoạch và giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.

D. còn gọi là nhà thiết kế mỹ thuật công nghiệp. Công việc chính của nghề này là thiết kế hình thức của các sản phẩm chúng ta thường sử dụng hàng ngày sao cho hấp dẫn, hiệu quả và kinh tế.

12. Công việc của Nhà thiết kế sản phẩm là:

A. thiết kế các tòa nhà thương mại, công nghiệp, viện nghiên cứu, khu dân cư, giải trí và lên kế hoạch giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.

C. trang trí nội thất là lên kế hoạch và thiết kế nội thất nhà thương mại, công nghiệp, công cộng, bán lẻ và nhà ở để tạo ra một môi trường phù hợp với mục đích, có tính đến các yếu tố nâng cao môi trường sống, làm việc và xúc tiến bán hàng. Nhà thiết kế trang trí nội thất có cơ hội việc làm trong các công ti kiến trúc, nội thất, khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà hát, trường quay....

B. lên kế hoạch và thiết kế cảnh quan, không gian mở cho các dự án như công viên, trường học, tổ chức, đường giao thông, khu vực bên ngoài cho các khu thương mại, công nghiệp, khu dân cư; lập kế hoạch và giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.

D. còn gọi là nhà thiết kế mỹ thuật công nghiệp. Công việc chính của nghề này là thiết kế hình thức của các sản phẩm chúng ta thường sử dụng hàng ngày sao cho hấp dẫn, hiệu quả và kinh tế.

13. Công việc của Nhà thiết kế thời trang là:

A. thiết kế các tòa nhà thương mại, công nghiệp, viện nghiên cứu, khu dân cư, giải trí và lên kế hoạch giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.

C. trang trí nội thất là lên kế hoạch và thiết kế nội thất nhà thương mại, công nghiệp, công cộng, bán lẻ và nhà ở để tạo ra một môi trường phù hợp với mục đích, có tính đến các yếu tố nâng cao môi trường sống, làm việc và xúc tiến bán hàng. Nhà thiết kế trang trí nội thất có cơ hội việc làm trong các công ti kiến trúc, nội thất, khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà hát, trường quay....

B. thiết kế quần áo, phụ kiện và giày dép và tạo ra những bộ sưu tập và dòng sản phẩm thời trang.

D. còn gọi là nhà thiết kế mỹ thuật công nghiệp. Công việc chính của nghề này là thiết kế hình thức của các sản phẩm chúng ta thường sử dụng hàng ngày sao cho hấp dẫn, hiệu quả và kinh tế.

14. Bản vẽ kỹ thuật được dùng trong quá trình nào?

A. Chế tạo

C. Vận hành và sửa chữa

B. Lắp ráp

D. Cả 3 đáp án trên

15. Thiết kế kỹ thuật được tiến hành qua mấy bước?

- A.** 6
- B.** 4
- C.** 5
- D.** 7

16. Bước đầu tiên trong thiết kế kỹ thuật là gì?

- A.** Xác định vấn đề
- B.** Tìm hiểu tổng quan
- C.** Xác định yêu cầu
- D.** Đề xuất, đánh giá, lựa chọn giải pháp

17. Bước 2 trong thiết kế kỹ thuật là gì?

- A.** Xác định vấn đề
- B.** Tìm hiểu tổng quan
- C.** Xác định yêu cầu
- D.** Đề xuất, đánh giá, lựa chọn giải pháp

18. Bước 3 trong thiết kế kỹ thuật là gì?

- A.** Xác định vấn đề
- B.** Tìm hiểu tổng quan
- C.** Xác định yêu cầu
- D.** Đề xuất, đánh giá, lựa chọn giải pháp

19. Bước 4 trong thiết kế kỹ thuật là gì?

- A.** Xác định vấn đề
- B.** Tìm hiểu tổng quan
- C.** Xác định yêu cầu
- D.** Đề xuất, đánh giá, lựa chọn giải pháp

20. Bước 5 trong thiết kế kỹ thuật là gì?

- A.** Xây dựng nguyên mẫu cho giải pháp
- B.** Kiểm chứng giải pháp
- C.** Lập hồ sơ kỹ thuật
- D.** Đề xuất đánh giá, lựa chọn giải pháp

21. Bước 6 trong thiết kế kỹ thuật là gì?

- A.** Xây dựng nguyên mẫu cho giải pháp
- B.** Kiểm chứng giải pháp
- C.** Lập hồ sơ kỹ thuật
- D.** Đề xuất đánh giá, lựa chọn giải pháp

22. Bước 7 trong thiết kế kỹ thuật là gì?

- A. Xây dựng nguyên mẫu cho giải pháp
- C. Lập hồ sơ kỹ thuật

- B. Kiểm chứng giải pháp
- D. Đề xuất đánh giá, lựa chọn giải pháp

23. Trong quy trình, bước nào có tính chất quyết định cho tính sáng tạo của hoạt động thiết kế kỹ thuật?

- A. Xây dựng nguyên mẫu cho giải pháp
- C. Đề xuất, đánh giá và lựa chọn giải pháp

- B. Lập hồ sơ kỹ thuật
- D. Kiểm chứng giải pháp

24. Nguyên mẫu là:

- A. giải pháp tốt nhất vừa đáp ứng yêu cầu, tiêu chí của sản phẩm, vừa phù hợp với nguồn lực thực hiện về tài chính, công nghệ, trang thiết bị và nhân lực thực hiện.
- C. phiên bản hoạt động của giải pháp đã lựa chọn, thường được chế tạo các vật liệu không giống với sản phẩm cuối cùng.

- B. hồ sơ kỹ thuật cho sản phẩm thiết kế
- D. nghiên cứu kiến thức và các giải pháp đã có, chuẩn bị đầy đủ cơ sở cho các hoạt động giải quyết vấn đề tiếp theo.

25. Có mấy loại bản vẽ kỹ thuật?

- A. 1
- C. 3

- B. 2
- D. Có rất nhiều

26. Thiết kế nhằm mục đích gì?

- A. Xác định hình dạng
- C. Xác định kết cấu và chức năng

- B. Xác định kích thước
- D. Cả 3 đáp án trên

27. Kết thúc bước nào cần phải trả lời rõ ràng các câu hỏi: Vấn đề hay nhu cầu cần giải quyết là gì? Ai đang gặp vấn đề hay có nhu cầu cần giải quyết? Tại sao vấn đề hay nhu cầu đó cần giải quyết?

- A. Bước 1
- C. Bước 2

- B. Bước 6
- D. Bước 5

28. Công việc chủ yếu của bước 2 là gì?

A. Nghiên cứu kiến thức và các giải pháp đã có, chuẩn bị đầy đủ cơ sở cho các hoạt động giải quyết vấn đề tiếp theo.

C. Lập hồ sơ kĩ thuật cho sản phẩm thiết kế phản ánh đầy đủ hình dạng, kết cấu, các thông số kĩ thuật, các quy trình công nghệ đủ để sản xuất, chế tạo sản phẩm.

B. Đề xuất những yêu cầu, tiêu chí thiết kế cần phải đạt được. Một trong những cách xây dựng tiêu chí là dựa vào sự phân tích các giải pháp hay sản phẩm đang có.

D. Nguyên mẫu sẽ được thử nghiệm để đánh giá mức độ đáp ứng các yêu cầu, tiêu chí đặt ra cho sản phẩm.

29. Hãy xác định vấn đề cho tình huống dưới đây: Gia đình Nam sử dụng dây phơi ngoài trời, đây là cách làm quần áo khô tự nhiên dựa vào ánh nắng mặt trời, tiết kiệm chi phí. Một hôm, do không có ai ở nhà, toàn bộ quần áo phơi bị ướt khi trời mưa, Nam phải giặt lại toàn bộ số quần áo trên. Nam không muốn điều này xảy ra nữa.

A. Nam muốn quần áo tự động giặt khi không có ai ở nhà.

C. Nam muốn quần áo phơi không bị ướt khi không có ai ở nhà.

B. Nam muốn quần áo phơi phơi ngoài trời.

D. Nam muốn quần áo khô nhanh chóng.

30. Yếu tố về sản phẩm bao gồm mấy loại?

A. 3

C. 5

B. 4

D. 6

31. Ý nào dưới đây là những yếu tố ảnh hưởng tới quá trình thiết kế?

A. Yếu tố về sản phẩm

C. A và B đúng

B. Yếu tố về nguồn lực

D. A và B sai

32. Yếu tố về nguồn lực bao gồm mấy loại?

A. 1

C. 3

B. 2

D. 4

33. Ý nào dưới đây thuộc yếu tố về sản phẩm?

- A.** Tính thẩm mỹ
- B.** Tài chính
- C.** Công nghệ
- D.** Thiết bị

34. Ý nào dưới đây thuộc yếu tố về sản phẩm?

- A.** Nhân tắc
- B.** Tài chính
- C.** Công nghệ
- D.** Thiết bị

35. Có mấy yếu tố ảnh hưởng đến quá trình thiết kế?

- A.** 1
- B.** 2
- C.** 3
- D.** 4

36. Ý nào dưới đây thuộc yếu tố về sản phẩm?

- A.** Tài chính
- B.** An toàn
- C.** Công nghệ
- D.** Thiết bị

37. Ý nào dưới đây thuộc yếu tố về sản phẩm?

- A.** Thiết bị
- B.** Tài chính
- C.** Công nghệ
- D.** Năng lượng

38. Ý nào dưới đây thuộc yếu tố về sản phẩm?

- A.** Vòng đời sản phẩm
- B.** Tài chính
- C.** Công nghệ
- D.** Thiết bị

39. Ý nào dưới đây thuộc yếu tố về sản phẩm?

- A.** công nghệ
- B.** Tài chính
- C.** Phát triển bền vững
- D.** Thiết bị

40. Ý nào dưới đây thuộc yếu tố về nguồn lực?

- A.** An toàn
- B.** Phát triển bền vững
- C.** Công nghệ
- D.** Năng lượng

41. Ý nào dưới đây thuộc yếu tố về nguồn lực?

- A.** An toàn
- B.** Phát triển bền vững
- C.** Năng lượng
- D.** Tài chính

42. Có mấy nguyên tắc tối ưu trong thiết kế kỹ thuật?

- A.** 2
- B.** 3
- C.** 4
- D.** 5

43. Ý nào dưới đây là nguyên tắc tối ưu trong thiết kế kỹ thuật?

- A.** Nguyên tắc giải pháp tối ưu
- B.** Nguyên tắc lặp đi lặp lại
- C.** A và B đều đúng
- D.** A và B đều sai

44. Ý nào dưới đây là nguyên tắc tối ưu trong thiết kế kỹ thuật?

- A.** Nguyên tắc đơn giản hóa
- B.** Nguyên tắc tối thiểu tài chính
- C.** A và B đều đúng
- D.** A và B đều sai

45. Một số thiết kế sản phẩm thân thiện với môi trường là:

- A.** Túi ni lông, túi nhựa.
- B.** Túi vải, ống hút tre, túi rác tự phân hủy sinh học, túi ni lông.
- C.** Túi vải, ống hút tre, túi rác tự phân hủy sinh học.
- D.** Tất cả những ý trên đều sai.

46. Đặc điểm giúp các sản phẩm hộp đựng thức ăn bằng bã mía, giỏ đan từ tre, nứa... thân thiện với môi trường là:

- A.** Nguyên liệu từ tự nhiên.
- B.** Có thể tái sử dụng, không gây ảnh hưởng tới sức khỏe người tiêu dùng.
- C.** A và B đều đúng.
- D.** A và B đều sai.

47. Ý nào dưới đây là nguyên tắc phát triển bền vững trong thiết kế kỹ thuật?

- A.** Nguyên tắc tiết kiệm tài nguyên
- B.** Nguyên tắc bảo vệ môi trường
- C.** A và B đều đúng
- D.** A và B đều sai

48. Có mấy nguyên tắc phát triển bền vững trong thiết kế kỹ thuật?

- A.** 2
- B.** 3
- C.** 4
- D.** 5

49. Nguồn tài nguyên nào sau đây được xem như tài nguyên vô tận?

- A.** Năng lượng mặt trời
- B.** Năng lượng gió
- C.** A và B đều đúng
- D.** A và B đều sai

50. Nguyên tắc đơn giản hóa trong thiết kế kỹ thuật là:

- A.** Nhằm mục đích xem xét điều chỉnh, cải tiến, kiểm soát chất lượng sản phẩm trung gian của quá trình thiết kế ở từng bước cũng như ở tổng thể quá trình thiết kế.
- B.** Là mục tiêu thực tế của thiết kế kỹ thuật.
- C.** Làm cho giải pháp dễ tiếp cận, dễ hiểu và áp dụng trong thực tiễn cuộc sống.
- D.** Với mục tiêu thiết kế sản phẩm chất lượng với chi phí tối thiểu.

51. Nguyên tắc tối thiểu tài chính trong thiết kế kỹ thuật là:

- A.** Làm cho giải pháp dễ tiếp cận, dễ hiểu và áp dụng trong thực tiễn cuộc sống.
- B.** Với mục tiêu thiết kế sản phẩm chất lượng với chi phí tối thiểu.
- C.** Nhằm mục đích xem xét điều chỉnh, cải tiến, kiểm soát chất lượng sản phẩm trung gian của quá trình thiết kế ở từng bước cũng như ở tổng thể quá trình thiết kế.
- D.** Là mục tiêu thực tế của thiết kế kỹ thuật.

52. Nguyên tắc lặp đi lặp lại trong thiết kế kỹ thuật là:

- A.** Với mục tiêu thiết kế sản phẩm chất lượng với chi phí tối thiểu.
- B.** Nhằm mục đích xem xét điều chỉnh, cải tiến, kiểm soát chất lượng sản phẩm trung gian của quá trình thiết kế ở từng bước cũng như ở tổng thể quá trình thiết kế.
- C.** Là mục tiêu thực tế của thiết kế kỹ thuật.
- D.** Làm cho giải pháp dễ tiếp cận, dễ hiểu và áp dụng trong thực tiễn cuộc sống.

53. Nguyên tắc giải pháp tối ưu trong thiết kế kỹ thuật là:

- A.** Làm cho giải pháp dễ tiếp cận, dễ hiểu và áp dụng trong thực tiễn cuộc sống.
- B.** Nhằm mục đích xem xét điều chỉnh, cải tiến, kiểm soát chất lượng sản phẩm trung gian của quá trình thiết kế ở từng bước cũng như ở tổng thể quá trình thiết kế.
- C.** Với mục tiêu thiết kế sản phẩm chất lượng với chi phí tối thiểu.
- D.** Là mục tiêu thực tế của thiết kế kỹ thuật.

54. Nguồn tài nguyên nào sau đây đang dần cạn kiệt?

- A.** Dầu thô
- B.** Than đá
- C.** Khí gas tự nhiên
- D.** Tất cả các ý trên đều đúng

55. Có mấy phương pháp chung trong hỗ trợ thiết kế kỹ thuật?

- A.** 3
- B.** 4
- C.** 5
- D.** 6

56. Ý nào dưới đây là phương pháp hỗ trợ thiết kế kỹ thuật?

- A.** Phương pháp sơ đồ tư duy
- B.** Phương pháp động não
- C.** A và B đều đúng
- D.** A và B đều sai

57. Ý nào dưới đây là phương pháp hỗ trợ thiết kế kỹ thuật?

- A.** Kỹ thuật đặt câu hỏi
- B.** Phương pháp SCAMPER
- C.** Phương pháp điều tra
- D.** Tất cả các ý trên đều đúng

58. Thiết bị nào dùng để cắt vật liệu?

- A. Cưa
- C. Kìm

- B. Khoan
- D. Thước dây

59. Thiết bị nào dùng để cầm, giữ, uốn cong và thậm chí cắt nhiều loại vật thể?

- A. Cưa
- C. Thước dây

- B. Kìm
- D. Máy tiện

60. Ý nào dưới đây là phương tiện hỗ trợ thiết kế kỹ thuật?

- A. Các vật dụng ghi chép
- C. Thiết bị điện tử và các phần mềm

- B. Dụng cụ đo
- D. Tất cả các ý trên đều đúng

61. Ý nào dưới đây là dụng cụ đo để hỗ trợ thiết kế kỹ thuật?

- A. Các loại bút màu, bút nhớ.
- C. Thước đo độ dài, thước đo góc

- B. Máy tính, điện thoại thông minh
- D. Tấm mica, tấm xốp

62. Áp dụng các phương pháp, phương tiện vào giai đoạn tìm hiểu tổng quan là:

- A. Áp dụng phương pháp điều tra, thiết kế bảng hỏi
- C. Tìm hiểu các giải pháp đã có trên thị trường, sử dụng bảng phân tích điểm mạnh, yếu và tính thú vị của chúng.
- B. Sử dụng công cụ tìm kiếm thông tin
- D. Cả 3 đáp án trên

63. Có mấy phương pháp được áp dụng vào giai đoạn xây dựng nguyên mẫu?

- A. 3
- C. 5

- B. 4
- D. 6

64. Ý nào dưới đây là vật liệu?

- A. Thước đo độ dài, thước đo góc
- C. Các loại bút màu, bút nhớ.

- B. Tấm mica, tấm xốp
- D. Máy tính, điện thoại thông minh

65. Có mấy phương tiện hỗ trợ thiết kế kỹ thuật?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

66. Ý nào dưới đây là vật dụng ghi chép để hỗ trợ thiết kế kỹ thuật?

A. Các loại bút màu, bút nhớ.

B. Máy tính, điện thoại thông minh

C. Thước đo độ dài, thước đo góc

D. Tấm mica, tấm xốp

ĐÁP ÁN

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10
A	D	A	C	C	B	A	B	A	B
Câu 21	Câu 22	Câu 23	Câu 24	Câu 25	Câu 26	Câu 27	Câu 28	Câu 29	Câu 30
C	D	B	D	C	A	B	C	D	A
Câu 41	Câu 42	Câu 43	Câu 44	Câu 45	Câu 46	Câu 47	Câu 48	Câu 49	Câu 50
B	C	C	C	C	D	A	B	C	B
Câu 61	Câu 62	Câu 63	Câu 64	Câu 65	Câu 66	Câu 67	Câu 68	Câu 69	Câu 70
C	B	A	C	B	B	D	A	A	D
Câu 81	Câu 82	Câu 83	Câu 84	Câu 85	Câu 86	Câu 87	Câu 88	Câu 89	Câu 90
C	B	C	C	C	C	C	B	C	C
Câu 101	Câu 102	Câu 103	Câu 104	Câu 105	Câu 106	Câu 107	Câu 108	Câu 109	Câu 110
B	B	D	D	B	C	D	A	B	D
Câu 121	Câu 122	Câu 123	Câu 124	Câu 125	Câu 126				
C	D	B	B	B	A				